TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:104/2023/QĐST – HNGĐ

A, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 104/2023/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị N** – Sinh năm: 1993
Trú tại: Thôn C, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn:* **Anh Lê Quang Đ** – Sinh năm: 1989
Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ bản tự khai của các đương sự ngày 02/8/2023;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Quang Đ.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Quang Đ thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung Lê Hoài A – Sinh ngày 15/4/2020 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Quang Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thi hành từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

(Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này).

3/ Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Quang Đ thống nhất, thỏa thuận như sau:

- Giao cho anh Lê Quang Đ sử dụng thửa đất số 98, tờ bản đồ số 4 tại thôn 1, xã Tam Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DA 463659 ngày 19/7/2021 mang tên Lê Quang Đ và Nguyễn Thị N.

- Giao cho chị Nguyễn Thị N sử dụng thửa đất số 470 tờ bản đồ số 06 tại khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CB 028879 mang tên Lê Quang Đ và Nguyễn Thị N.

- Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ giao lại cho anh Lê Quang Đ số tiền chênh lệch về giá trị tài sản là 153.000.000 đồng (Một trăm năm mươi ba triệu đồng). *(Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Quang Đ đã giao nhận cho nhau đủ số tiền 153.000.000 đồng tiền chênh lệch về giá trị tài sản vào ngày 10/8/2023).*

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của BLTTDS. Điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

- Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Đã nộp 300.000 đồng ngày 10/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

- Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Quang Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;